

BỘ TÀI CHÍNH-ỦY BAN
THỂ DỤC THỂ THAO
Số: 30/2000/TTLT/BTC-
UBTDTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2000

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các cơ sở ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao

Căn cứ Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19/8/1999 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao;

Để thống nhất công tác quản lý tài chính đối với các đơn vị ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao, Liên tịch Bộ Tài chính - Ủy ban Thể dục Thể thao hướng dẫn chế độ quản lý tài chính như sau:

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- 1- Các cơ sở ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao là các đơn vị được thành lập và hoạt động nhằm huy động sự tham gia, đóng góp của toàn xã hội vào việc phát triển sự nghiệp thể dục thể thao.
- 2- Các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập hoạt động theo nguyên tắc không vì mục đích thương mại hoá và tự trang trải kinh phí. Trong quá trình hoạt động nếu có chênh lệch thu nhiều hơn chi, cơ sở được chi tăng cường cơ sở vật chất, trích lập các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.
- 3 - Các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập phải tổ chức quản lý tài chính, hạch toán kế toán phù hợp với từng loại hình theo qui định của Nhà nước, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoặc kho bạc Nhà nước để giao dịch.

4- Các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập được áp dụng chính sách ưu đãi đối với các cơ sở thực hiện xã hội hoá theo quy định tại Thông tư số 18/2000/TT-BTC ngày 1/3/2000 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 73/1999/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/8/1999 về chế độ tài chính khuyến khích đối với các cơ sở ngoài công lập trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao".

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. LOẠI HÌNH CỦA CƠ SỞ THỂ DỤC THỂ THAO NGOÀI CÔNG LẬP

1/ Loại hình cơ sở

a- Các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập được tổ chức dưới các hình thức sau đây:

- Câu lạc bộ thể dục thể thao
- Nhà tập, nhà thi đấu thể thao
- Sân vận động
- Hồ bơi (bể bơi)
- Khu thi đấu ngoài trời
- Khu thể thao vui chơi giải trí
- Trung tâm y học thể thao
- Trung tâm thể dục thể thao
- Trường đua
- Cung thể thao tổng hợp

b- Các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập nêu trên hoạt động theo ba loại hình:

- Cơ sở thể dục thể thao bán công

+ Cơ sở thể dục thể thao bán công được thành lập trên cơ sở liên kết giữa các tổ chức của nhà nước với các tổ chức không phải của nhà nước, các cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong nước để thành lập mới hoặc chuyển toàn bộ cơ sở vật chất công lập để cùng đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và quản lý điều hành mọi hoạt động của cơ sở theo quy định của pháp luật.

+ Cơ sở thể dục thể thao công lập có bộ phận bán công là sự liên kết giữa các tổ chức của nhà nước với các tổ chức không phải của nhà nước, các cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong nước để xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất của một bộ phận trong cơ sở công lập và quản lý điều hành hoạt động của phần bán công theo quy định của pháp luật.

- **Cơ sở thể dục thể thao dân lập:** Là cơ sở do tổ chức đứng ra thành lập, được đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước (vốn của tổ chức, tập thể, cá nhân) và quản lý điều hành mọi hoạt động theo quy định của pháp luật.

- **Cơ sở thể dục thể thao tư nhân:** Là cơ sở do cá nhân, hộ gia đình thành lập và quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật.

Điều kiện hồ sơ, thủ tục thành lập các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập theo hướng dẫn của Ủy ban Thể dục thể thao.

2/ Nội dung hoạt động

Các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập có những hoạt động sau:

- Phục vụ nhân dân tập luyện nâng cao sức khỏe
- Góp phần phát hiện, tổ chức đào tạo tài năng thể thao
- Huấn luyện các đội dự tuyển tỉnh, thành, ngành; các đội dự tuyển quốc gia.
- Đào tạo hướng dẫn viên, huấn luyện viên, trọng tài
- Hợp đồng tư vấn về tổ chức, trọng tài, giám sát các giải thi đấu
- Cho thuê cơ sở vật chất phục vụ tập luyện, thi đấu
- Chữa trị chấn thương cho vận động viên, huấn luyện viên
- Phục vụ điều kiện ăn ở, đi lại của vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài, quan chức thể thao...

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CƠ SỞ THỂ DỤC THỂ THAO NGOÀI CÔNG LẬP

1/ Nguồn kinh phí hoạt động

- Nguồn ngân sách Nhà nước: Đối với cơ sở bán công, nguồn tài chính nhà nước đóng góp bao gồm:

+ Giá trị cơ sở vật chất trang bị ban đầu và đầu tư mới trong quá trình hoạt động.

- + Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước được để lại
- Các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, quà tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Vốn đóng góp của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất;
- Vốn vay của các ngân hàng, tổ chức tín dụng (nếu có);

2/ Nội dung thu chi

a/ Nội dung thu

- Các nguồn thu tại cơ sở:
- + Thu tiền cho thuê cơ sở vật chất tập luyện, thi đấu ;
- + Thu tiền bán vé tập luyện, thi đấu;
- + Thu học phí, lệ phí trong các hoạt động huấn luyện;
- + Các khoản thu dịch vụ;
- + Lãi tiền gửi ngân hàng;
- + Thu về thanh lý tài sản thuộc nguồn vốn của cơ sở;
- Các khoản thu khác (nếu có);

b/ Nội dung chi

- Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng và các khoản đóng góp theo chế độ quy định như BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn cho người lao động;
- Chi quản lý hành chính (công vụ phí, hội nghị phí, công tác phí...);
- Chi cho các hoạt động nghiệp vụ, đào tạo;
- Chi mua sắm, sửa chữa tài sản cố định, trang thiết bị;
- Chi trả tiền thuê cơ sở vật chất (nếu có);
- Chi thuê chuyên gia trong và ngoài nước;
- Trích khấu hao tài sản cố định;
- Chi trả lãi vốn vay, vốn góp;
- Chi thực hiện nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước;
- Các khoản chi khác (nếu có);

3/ Chế độ quản lý tài chính